

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 12 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 205/2020/TLST-DS ngày 23 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lê Nguyễn Mỹ D, sinh năm 1993

Trú tại: 1026 A V, thị trấn S, huyện S, tỉnh Gia Lai.

Bị đơn: Ông Nguyễn Phú X, sinh năm 1973

Trú tại: Tổ dân phố X, thị trấn S, huyện S, tỉnh Gia Lai.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Số tiền nợ phải thanh toán: Ông Nguyễn Phú X công nhận nợ và có trách nhiệm thanh toán cho chị Lê Nguyễn Mỹ D số tiền là 38.402.000 đồng (*Ba mươi tám triệu, bốn trăm lẻ hai nghìn đồng*).

2.2. Về thời hạn thanh toán và phương thức thanh toán:

Lần 1: Thanh toán số tiền 9.500.000 đồng (*Chín triệu năm trăm nghìn đồng*) vào ngày 01/2/2021.

Lần 2: Thanh toán số tiền 9.500.000 đồng (*Chín triệu năm trăm nghìn đồng*) vào ngày 01/4/2021.

Lần 3: Thanh toán số tiền 9.500.000 đồng (*Chín triệu năm trăm nghìn đồng*) vào ngày 01/6/2021.

Lần 4: Thanh toán số tiền 9.902.000 đồng (*Chín triệu chín trăm lẻ hai nghìn đồng*) vào ngày 01/8/2021.

Nếu đến hạn thanh toán, bị đơn vi phạm một trong các mốc thời gian thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho nguyên đơn như đã cam kết nêu trên thì nguyên

đơn có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án thi hành án toàn bộ đối với số tiền còn lại chưa thi hành án mà bị đơn có nghĩa vụ phải thực hiện.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại điều tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.3. Về án phí: Các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án nên được giảm 50% tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hai bên đương sự thỏa thuận ông Nguyễn Phú X chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 960.050 đồng (*Chín trăm sáu mươi nghìn không trăm năm mươi đồng*) $\{(38.402.000 \text{ đồng} \times 5\%) : 2\}$ để sung vào công quỹ Nhà nước.

Hoàn trả lại cho chị Lê Nguyễn Mỹ D số tiền tạm ứng án phí là 960.050 đồng (*Chín trăm sáu mươi nghìn không trăm năm mươi đồng*) đã nộp theo biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số 0011107 ngày 18 tháng 11 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Chư Sê;
- Chi cục THADS huyện Chư Sê ;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Dậu